

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK – Chi nhánh TP. Hải Phòng tại thông báo số 90/TB1-CNHP ngày 07/4/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

- | |
|--|
| <p>1. Tên hàng theo khai báo: Mục 3: Ferisol rinse (Chất tẩy rửa, dạng lỏng, 250kg/drum – dùng vệ sinh, tẩy rửa trong nhà máy sản xuất bia và NGK).</p> |
| <p>2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Thái Tân; Đ/c: 29 BT3, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội; MST: 0101188943.</p> |
| <p>3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10031961683/A11 ngày 05/3/2015 tại Chi cục Hải quan CK Cảng Đình Vũ – Cục Hải quan Hải Phòng.</p> |
| <p>4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Chế phẩm tẩy rửa, làm sạch có thành phần chính là muối hữu cơ của natri và phụ gia, dạng lỏng.</p> |
| <p>5. Kết quả phân loại:</p> |
| <p>Tên thương mại: Ferisol rinse
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm tẩy rửa, làm sạch có thành phần chính là muối hữu cơ của natri và phụ gia, dạng lỏng.</p> |

Ký, mã hiệu, chủng loại: Không rõ thông tin.	Nhà sản xuất: Không có thông tin
<p>thuộc nhóm 3402 “<i>Chất hữu cơ hoạt động bề mặt (trừ xà phòng); các chế phẩm hoạt động bề mặt, các chế phẩm dùng để giặt, rửa (kể cả các chế phẩm dùng để giặt, rửa phụ trợ) và các chế phẩm làm sạch, có hoặc không chứa xà phòng, trừ các loại thuộc nhóm 3401</i>”, phân nhóm 3402.90 “- <i>Loại khác</i>”, phân nhóm “- - <i>Ở dạng lỏng</i>” mã số 3402.90.19 “- - - <i>Chế phẩm giặt, rửa hoặc chế phẩm làm sạch khác, kể các chế phẩm tẩy trắng, làm sạch hoặc tẩy nhờn</i>” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.</p>	

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi cục Hải quan CK Cảng Đình Vũ – Cục Hải quan Hải Phòng;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các Chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-L.Anh (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái